

Phụ lục II
HƯỚNG DẪN TRIỂN KHAI KIỂM TRA LIÊN NGÀNH TRONG
“THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM” NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 4 năm 2025
của UBND tỉnh Đắk Lắk)

Căn cứ Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 20/02/2025 của UBND tỉnh về triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm (ATTP) trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2025;

Căn cứ chủ đề của “Tháng hành động vì ATTP” năm 2025 (gọi tắt là Tháng hành động), UBND tỉnh hướng dẫn triển khai kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP ở các cấp, thông qua hoạt động kiểm tra, hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
- Kiểm tra, đánh giá việc triển khai Tháng hành động năm 2025 của các cấp, các ngành theo chủ đề: “Bảo đảm ATTP, chú trọng ATTP bếp ăn tập thể, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố”.
- Thông qua đợt kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về ATTP; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về ATTP, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm ATTP.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề tồn tại trong quản lý, những vi phạm về bảo đảm ATTP trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm.
- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về ATTP, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm ATTP.
- Triển khai kiểm tra Tháng hành động năm 2025 bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của tỉnh. Thông qua công tác kiểm tra, hậu kiểm phối hợp tuyên truyền chính sách, pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật về ATTP: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về ATTP; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về ATTP và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị 34/CT-TTg ngày 11/12/2014; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trong tình hình mới, bao gồm:

+ Trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc đảm bảo ATTP trên địa bàn quản lý ;

+ Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP của địa phương;

+ Việc lập kế hoạch và triển khai Tháng hành động năm 2025;

+ Việc triển khai các quy định về bảo đảm ATTP tại địa phương;

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về ATTP tại từng địa phương;

- Việc triển khai công tác kiểm tra về ATTP.

2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Căn cứ Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 20/02/2025 của UBND tỉnh về triển khai công tác hậu kiểm về ATTP trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2025, căn cứ kế hoạch hậu kiểm của địa phương, các cơ sở được đề xuất kiểm tra đảm bảo tránh chồng chéo giữa các đoàn kiểm tra trên địa bàn; nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện các quy định về bảo đảm ATTP.

Trong quá trình kiểm tra tập trung xem xét các nội dung:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP).

- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ).

- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức ATTP của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

- Nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.

- Về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

- Điều kiện bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật ATTP và Thông tư của các Bộ: Y tế, Tài nguyên và Môi Trường, Công thương.

- Quyết định số 1390/QĐ-BCT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành bộ câu hỏi kiểm tra, đáp án trả lời thực hiện kiểm tra để xác nhận đã được tập huấn kiến thức về ATTP cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP của Bộ Công Thương.

- Truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP theo quy định khi cần thiết.

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

- Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007;

- Luật ATTP số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020;

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo.

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử.

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP.

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về ATTP; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về ATTP và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi.

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo.

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

Các đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm ATTP được phát hiện trong quá trình kiểm tra, lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn

vị, cá nhân vi phạm quy định về ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về ATTP, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về ATTP theo quy định của pháp luật.

Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về ATTP theo đúng quy định của pháp luật.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh

- UBND tỉnh giao các Sở: Y tế, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Công an tỉnh và các đơn vị liên quan tổ chức 03 đoàn kiểm tra liên ngành, tiến hành kiểm tra tại thành phố Buôn Ma Thuột, thị xã Buôn Hồ và 07 huyện: Krông Pắc, Ea Kar, Cư M'gar, Lắk, Krông Bông, Krông Ana, Krông Năng, cụ thể như sau:

Đoàn số 1: Lãnh đạo Thanh tra Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Phòng ATTP thuộc Sở Y tế, Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Phòng Quản lý công nghiệp thuộc Sở Công Thương và viên chức lấy mẫu của Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm thuộc Sở Y tế, tiến hành kiểm tra tại: Thành phố Buôn Ma Thuột, huyện Lắk và huyện Krông Ana.

Đoàn số 2: Lãnh đạo Thanh tra Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Phòng ATTP thuộc Sở Y tế, Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Giáo dục và Đào tạo và viên chức lấy mẫu của Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm thuộc Sở Y tế, tiến hành kiểm tra tại: Thị xã Buôn Hồ, huyện Ea Kar và huyện Krông Bông.

Đoàn số 3: Lãnh đạo Thanh tra Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Phòng ATTP thuộc Sở Y tế, Phòng Quản lý công nghiệp thuộc Sở Công Thương, Phòng Cảnh sát Kinh tế thuộc Công an tỉnh và công chức lấy mẫu của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, tiến hành kiểm tra tại các huyện: Krông Pắc, Krông Năng và Cư M'gar.

Các đơn vị được giao chủ trì các đoàn kiểm tra tiến hành xây dựng kế hoạch kinh phí phục vụ cho công tác kiểm tra. Các sở, ngành và đơn vị có tên trong thành phần đoàn kiểm tra đề xuất thành viên tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành gửi về Sở Y tế (qua Phòng ATTP, tại địa chỉ Email: atvstpdaklak@gmail.com) để tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành ATTP, đồng thời, tổ chức kiểm tra theo đúng thời gian và địa bàn đã phân công.

2. Lấy mẫu kiểm nghiệm

2.1. Các đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh

- Trưởng đoàn quyết định lấy mẫu trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất ATTP tại nơi được kiểm tra.

- Việc lấy mẫu vận dụng theo Thông tư số 01/2024/TT-BKHCN ngày 18/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường và Thông tư số 24/2023/TT-BKHCN ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Mẫu thực phẩm được gửi kiểm nghiệm tại labo đạt chuẩn theo đúng quy định.

2.2. Tại các địa phương

UBND cấp huyện quy định cụ thể việc lấy mẫu và kiểm nghiệm mẫu phục vụ công tác kiểm tra.

3. Bảo đảm kinh phí, phương tiện đi lại

4.1. Các đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh

- Cơ quan chủ trì các đoàn kiểm tra liên ngành bảo đảm nhiên liệu và xe ô tô chở thành viên đoàn kiểm tra đi lại trong các địa bàn được phân công kiểm tra.

- Kinh phí bảo đảm cho cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra do cơ quan cử cán bộ tham gia chi trả theo quy định.

- Kinh phí cho việc mua mẫu và kiểm nghiệm mẫu do đơn vị Trưởng đoàn chịu trách nhiệm chi trả theo đúng quy định.

4.2. Tại các địa phương

Kinh phí và phương tiện bảo đảm cho công tác kiểm tra do địa phương quy định. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành./.